

Bản án số: 10 /2023/HNGĐ – ST
Ngày 18 tháng 4 năm 2023.
“ V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Tuyết.
2. Bà Hoàng Thị Sen.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Trung Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST – HNGĐ ngày 31/3/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lò Nảy S; tên gọi khác: Lò Nảy S.
2. *Bị đơn:* Anh Hoàng A S.

Cùng địa chỉ: thôn B xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 31/01/2023 và trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn chị Lò Nảy S trình bày:

Chị và anh Hoàng A S kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 26/01/2008.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Su nghiện chất ma túy, không chịu làm ăn, phá tán tài sản, hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần và đã tổ chức cai nghiện tại gia đình nhưng anh Su không khắc phục được, từ đó vợ chồng liên tục phát sinh mâu thuẫn, thực tế vợ

chồng đã sống ly thân từ năm 2019, quá trình ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay chị Lò Nảy S xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị có nguyện vọng xin được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Hoàng A S sinh được hai con chung, cháu thứ nhất Hoàng Thị Hà Vi, sinh ngày 27/02/2009 và cháu thứ hai Hoàng Tuấn Khải, sinh ngày 13/02/2016 hiện tại cả 02 cháu đang sống với chị Sênh. Nếu được ly hôn chị xin nuôi cháu Hoàng Thị Hà Vi, còn anh Su nuôi dưỡng cháu Hoàng Tuấn Khải cả hai cháu cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do mỗi người nuôi một cháu nên chị không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tại bản tự khai ngày 16/02/2023 chị Lò Nảy S thay đổi nội dung khởi kiện, do anh Su thường xuyên vắng mặt tại địa phương nên chị xin nuôi cả hai cháu, không yêu cầu anh Su cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay.

Đối với bị đơn là anh Hoàng A S, do anh Su thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, vì vậy không tổng đạt trực tiếp được, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh Su không đến và cũng không nộp tài liệu chứng cứ gì.

Do anh Su không đến Tòa án, Tòa án không tiến hành hòa giải được, mặt khác chị Sênh có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải, vì vậy vụ án này không tiến hành hòa giải được.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Lò Nảy S vẫn giữ nguyên quan điểm như bản khai ngày 16/02//2023.

Tại phiên toà:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát có quan điểm: Thẩm phán, hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 và 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lò Nảy S được ly hôn anh Hoàng A S.

Về con chung: Giao cả 2 cháu, Hoàng Thị Hà Vi, sinh ngày 27/02/2009 và cháu thứ hai Hoàng Tuấn Khải, sinh ngày 13/02/2016 cho chị Lò Nảy S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh Hoàng A S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Chị Lò Nảy S phải chịu án phí theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hoàng A S có địa chỉ tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Như vậy Tòa án nhân dân huyện Bát Xát thụ lý vụ án là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lò Nảy S có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hoàng A S vắng mặt lần hai không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Lò Nảy S và anh Hoàng A S.

[2] Chị Lò Nảy S và anh Hoàng A S kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo giấy chứng nhận kết hôn số 14, quyển số 01, ngày 26/01/2008 trên cơ sở tự nguyện, như vậy hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[3] Xét đối với yêu cầu của nguyên đơn:

Chị Lò Nảy S và anh Hoàng A S sau khi cưới vợ chồng sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Su sa vào tệ nạn xã hội, không quan tâm chăm lo đến gia đình. Thực tế vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019, từ khi sống ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, nay anh Su thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, thỉnh thoảng mới về nhà. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị có nguyện vọng xin được ly hôn. Chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị Lò Nảy S cư trú cũng xác nhận việc vợ chồng anh, chị có mâu thuẫn như ở trên và hiện tại anh chị đã sống ly thân. Xét thấy mâu thuẫn của chị Lò Nảy S và anh Hoàng A S là có thật, mâu thuẫn của vợ chồng, do chị Lò Nảy S cung cấp phù hợp với nội dung xác nhận của chính quyền địa phương. Nay chị Lò Nảy S xin ly hôn là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của chị Lò Nảy S, áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Lò Nảy S được ly hôn anh Hoàng A S.

[4] Về con: Chị Lò Nảy S và anh Hoàng A S sinh được hai con chung, cháu thứ nhất Hoàng Thị Hà Vi, sinh ngày 27/02/2009 và cháu thứ hai Hoàng Tuấn Khải, sinh ngày 13/02/2016 hiện tại cả 02 cháu đang sống với chị Sênh. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu, không yêu cầu anh Hoàng A S cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy anh Hoàng A S thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, thỉnh thoảng mới về, từ khi thụ lý vụ án anh Hoàng A S không đến và không có văn bản trả lời, mặt khác cháu Hoàng Thị Hà Vi và cháu Hoàng Tuấn Khải khi được hỏi ý kiến muốn ở với mẹ, bản thân chị Sênh thu nhập bình quân 200.000 đồng/ngày, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Su, giao cả 2 cháu cho chị Su nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp với Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Nảy S không yêu cầu anh Hoàng A S cấp dưỡng tiền nuôi con chung, vì vậy hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Lò Nảy S phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và 3 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Lò Nảy S được ly hôn anh Hoàng A S.

2. Về con: Chị Lò Nảy S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cháu Hoàng Thị Hà V, sinh ngày 27/02/2009 và cháu thứ hai Hoàng Tuấn Kh, sinh ngày 13/02/2016 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Lò Nảy S không yêu cầu anh Hoàng A S cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Hoàng A S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lò Nảy S phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0002353 ngày 08 tháng 02 năm 2023.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Đương sự (2);
- UBND xã Bản Qua;
- THA DS;
- Lưu TA,VP,HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến

